TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

# Giá lúa gạo hôm nay 15/9: Giá gạo nguyên liệu xuất khẩu và phụ phẩm tăng

07:22 15/09/2026

Giá lúa gạo hôm nay 15/9/2026 ghi nhận tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long biến động nhẹ, giao dịch mua bán vẫn chậm; gạo nguyên liệu xuất khẩu trong nước tăng. Cụ thể, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 tăng 100 đồng; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 tăng 50 đồng/kg...

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 hôm nay tăng 100 đồng/kg dao động ở mức 8.750 - 8.850 đồng/kg; giá gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 tăng 50 đồng/kg dao động ở mức 8.650 - 8.750 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 5451 dao động ở mức 9.300 - 9.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.700 - 8.850 đồng/kg; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động 9.200 - 9.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.350 - 8.600 đồng/kg. Hiện tấm thơm 3 - 4 tăng 200 đồng/kg dao động ở mức 8.500 - 8.600 đồng/kg; giá cám tăng 100 đồng/kg dao động ở mức 7.350 - 7.700 đồng/kg.



Tại các chợ lẻ giá gạo đi ngang. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 17.000 - 18.000 đồng/kg; gạo Đài thơm dao động 15.500 - 16.500 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; giá gạo thường dao động ở mốc 13.500 - 15.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 15.000 - 16.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg; gạo OM 18 dao động ở mốc 15.500 - 16.500 đồng/kg.

Phân khúc nếp tiếp tục đi ngang. Cụ thể, giá nếp 3 tháng khô 9.600 - 9.700 đồng/kg; giá nếp IR 4625 tươi ở mức 7.300 - 7.500 đồng/kg.

Với mặt hàng lúa, giá lúa tươi OM 18 hôm nay dao động ở mốc 6.200 - 6.400 đồng/kg; lúa tươi Đài Thơm 8 dao động ở mốc 6.200 - 6.400 đồng/kg; lúa tươi OM 5451 dao động mốc 6.000 - 6.200 đồng/kg; lúa tươi IR 50404 dao động ở mức 6.100 - 6.200 đồng/kg; lúa tươi OM 34 dao động mốc 5.800 - 6.000 đồng/kg.

Tại các địa phương hôm nay, nguồn lúa Hè Thu còn ít, nhu cầu mua mới chậm, giá ít biến động. Tại Cà Mau, nguồn lúa khá, giá lúa có xu hướng tăng nhẹ. Tại An Giang, Đồng Tháp, Tây Ninh, Cần Thơ, Vĩnh Long, giao dịch mua bán mới ít, giá lúa tương đối ổn định.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu Việt Nam đứng giá. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, gạo thơm 5% tấm dao động trong khoảng 445 - 450 USD/tấn; gạo thơm 100% tấm dao động từ 367 - 371 USD/tấn; gạo Jasmine được chào bán ở mức 534 - 538 USD/tấn.

Trên thị trường thế giới, giá gạo 5% tấm tại Thái Lan dao động 478 - 482 USD/tấn, gạo 100% tấm dao động từ 374 - 378 USD/tấn.

Tại Pakistan, giá gạo 5% tấm đứng ở mức thấp hơn, dao động từ 408 - 412 USD/tấn.

Tại Ấn Độ, gạo 5% tấm dao động ở mức 370 - 374 USD/tấn, gạo 100% tấm dao động 306 - 310 USD/tấn.

**Thu Trang**